

Số: 58/2018/QĐST-KDTM

Thành phố Huế, ngày 01 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 51/2018/TLST-KDTM ngày 16 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần khai thác đá T. Địa chỉ: 323 đường B, phường P, thành phố Huế.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Hùng A: Giám đốc công ty.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh V, chức vụ: Phó phòng Tài chính kế toán (văn bản uỷ quyền ngày 17/9/2018 và ngày 20/9/2018).

Bị đơn: Công ty TNHH V. Địa chỉ: 19/6 đường T, phường A, thành phố Huế.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Đức V: Giám đốc công ty.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Công ty TNHH V công nhận hiện còn nợ Công ty cổ phần khai thác đá T tổng số tiền là: 245.135.100 đồng, trong đó nợ gốc: 233.462.000 đồng, nợ lãi: 11.673.100 đồng.

2.2 . Về phương thức trả nợ: Công ty TNHH V có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ 245.135.100 đồng cho Công ty cổ phần khai thác đá T theo phương thức và thời hạn sau:

- Ngày 30/9/2018 trả số tiền 100.000.000 đồng.
- Ngày 30/10/2018 trả số tiền 50.000.000 đồng.

- Ngày 30/11/2018 trả số tiền 50.000.000 đồng.
- Ngày 30/12/2018 trả số tiền 45.135.100 đồng .

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu công ty TNHH V không thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc thanh toán không đủ khoản nợ nói trên thì Công ty cổ phần khai thác đá T có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự buộc Công ty TNHH V phải trả toàn bộ số tiền còn lại và lãi suất chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả theo điều 306 Luật thương mại năm 2005.

2.3. Về án phí tranh chấp kinh doanh thương mại: Gồm 6.128.377 đồng $[(245.135.100 \text{ đồng} \times 5\%) \times 50\% = 6.128.377 \text{ đồng}]$. Công ty TNHH V tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí.

Công ty cổ phần khai thác đá T không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty cổ phần khai thác đá T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.128.000 đồng theo biên lai thu số 005726 ngày 16/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS nhân dân TP Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huế